

# QUAN NIỆM SÁNG TÁC CỦA MỘT SỐ VĂN NGHỆ SĨ

*Thời gian gần đây, đã có nhiều ý kiến tranh luận khác xoay quanh việc sáng tạo văn học - nghệ thuật. Để giúp bạn đọc có thêm thông tin về vấn đề này, chúng tôi đã có cuộc trò chuyện với một số văn nghệ sĩ và ý kiến của họ về việc sáng tạo nghệ thuật.*

■ ĐÀI SƠN LỘC

ĐẠO DIỄN ĐẶNG NHẬT MINH: “TÔN THỜ” GIÁ TRỊ NHÂN VĂN GIỮA CON NGƯỜI VỚI CON NGƯỜI VÀ VÌ CON NGƯỜI

Đặng Nhật Minh quan niệm: “Đối với tôi, không có sự tách biệt giữa sáng tác điện ảnh hay viết văn. Mỗi một truyện ngắn được tôi viết ra và quan niệm đó là những bộ phim trên giấy. Trong sáng tạo nghệ thuật nói chung và nghệ thuật thứ bảy nói riêng, tôi luôn “tôn thờ” và đánh giá cao giá trị nhân văn giữa con người với con người và vì con người. Đó là giá trị cao nhất của những người sáng tạo nghệ thuật...”.

Những tác phẩm điện ảnh của Đặng Nhật Minh là những đan xen xung đột giữa sự vị kỷ và sự bao dung, giữa di sản quá khứ và trách nhiệm của hiện tại. Ông có khả năng thích ứng với đủ đề tài từ nông thôn, truyền thống (Bao giờ cho đến tháng Mười) cho đến thành thị (Ngôi nhà xưa, Thị xã trong tâm tay) cho đến đời sống đương đại (Trở về, Nước mắt khô)... Đặc biệt ở chỗ, cũng như trong sáng tạo điện ảnh, các sáng tác văn học vẫn nằm trong cảm hứng trữ tình có màu sắc sử thi nhưng vẫn ánh lên những nét bàng bạc tinh tế, để khi lên màn ảnh, vẫn đứng lại được với công chúng. Chất trữ tình của Đặng Nhật Minh dẫn dắt người đọc ở những hình tượng giàu chất điện ảnh, được tắm trong cảm xúc nhân hậu, để cho họ đồng cảm với những số phận. Những câu chuyện được viết bằng một giọng văn có phần cổ điển, mộc mạc nhưng có những cái tứ âm ảnh. Về sự hy sinh chịu đựng. Về cái xấu không lộ mặt. Về cái hèn... Tất cả như một cuộc diễu hành chậm chạp của những điều gai góc mới



gọi người đọc phải nhập cuộc...

Với vốn văn hóa được thừa hưởng từ truyền thống gia đình, bản thân ông biết nhiều ngoại ngữ và khả năng nhạy bén với nghệ thuật, lại ở trong môi trường sôi động của điện ảnh nước nhà một thời, nên dù không được đào tạo điện ảnh chính quy, ông vẫn chinh phục được nghệ thuật thứ bảy một cách ấn tượng.

**NHÀ VĂN NGÔ THẢO - MỖI THỂ HỆ SÁNG TÁC PHẢI CÓ NHỮNG NHÀ PHÊ BÌNH CỦA MINH...**

Cho đến nay, nhà văn Ngô Thảo đã cho ra mắt bạn đọc hàng chục đầu sách có giá trị. Tuy nhiên, ông “gắn bó” với mảng phê bình văn học là chủ yếu. Ông viết phê bình thường có nhiều gợi ý và nhiều ý tưởng sâu sắc, nhất là những nhận định chung, không thấy ông tham gia những cuộc “đánh đấm” hay phê phán ai một cách gay gắt, kịch liệt tạo bầu không khí căng

thẳng như một vài cây bút thời ấy. Các tác phẩm của Ngô Thảo luôn gắn liền với tình hình thời sự văn học đương đại: từ “Cuộc đời chiến sĩ” đến “Thao thức với phần đời chiến trận”, viết về sự trưởng thành của các nhà văn Quân đội. Từ “Nhà văn bàn về nghệ văn” đến “Văn học với đời sống - đời sống văn học” là những công trình tập hợp các bài tiểu luận mà ông đề cao sự lặn lội trong đời sống nhân dân của các nhà văn đương đại, nhất là các nhà văn quân đội để lại ấn tượng trong lòng bạn đọc. Ngoài ra, các tác phẩm “Năm tháng chửa xa” là tác phẩm tập hợp những ghi chép ở chiến trường của nhà văn Nguyễn Thi, đặc biệt là bộ sách quý 4 tập “Nguyễn Ngọc Tấn - Nguyễn Thi toàn tập” do ông sưu tầm, biên soạn về nhà văn tài hoa này.

Đồng thời, Ngô Thảo cũng đã dày công sưu tầm bộ sách 3 tập “Tuyển tập Phan Quang”... Mặt khác, ông cũng là nhà phê bình văn học duy nhất để nhiều tâm huyết



> Nhà văn Ngô Thảo



> Nhạc sĩ Dương Thu



> Nhà văn Đinh Quang Tồn

cho sân khấu. Ông đã cho ra mắt bạn đọc các tập sách: “Nhu cuộc đời, Mấy vấn đề của sân khấu Việt Nam trong cơ chế thị trường, Mây bay về núi...”. Những tác phẩm này là những đóng góp thiết thực cho việc xã hội hóa nền sân khấu đương đại trong cơ chế thị trường.

Đối với sáng tạo văn học nghệ thuật, Ngô Thảo quan niệm: “Thời nào, ở đâu con người cũng có những cái đẹp và không đẹp, hay và chưa hay, đáng nhớ và đáng quên. Nhưng khi qua rồi, cái tốt đẹp bao giờ cũng đáng nhớ. Dĩ vãng bao giờ cũng đẹp là vì vậy. Đã từng ra mặt trận, chúng tôi có ý thức không làm gì có cuộc sống tốt đẹp hoàn hảo sẵn sàng bày, dâng cho những người trở về sau chiến tranh. Nhưng cũng không vì những gì đẹp để đã có mà thoái lui chiến đấu, để một mình tìm về thế giới cũ. Chỉ có thể gặp lại cái đẹp khi gan góc đi qua cuộc chiến tranh một mất một còn này”.

Cũng theo ông: “Mỗi thế hệ sáng tác phải có những nhà phê bình của mình. Về một mặt nào đó, quan hệ giữa nhà văn với nhà phê bình phải là tri kỷ, tri âm của nhau. May mắn cho những nhà văn có được những nhà phê bình như thế. Với tất cả sự sắc sảo, đáo đả của mình, khi đọc *Thao thức* của Krôn, một tiểu thuyết viết về tri thức của văn học Xô Viết, Nguyễn Khải thích một ý: “Thậm chí, tôi không có một người mà vì họ mình có thể làm hỏng cuộc đời mình. Làm hỏng với hy sinh, với quên mình chỉ khi mình chọn được một tri âm, tri kỷ, với tình yêu là một hồng nhan tri kỷ”. Bây giờ có bao nhiêu tác giả có khả năng lôi cuốn,

hấp dẫn nhà phê bình đến độ ấy?

Năm tháng đã đi qua, tất cả đã lùi về dĩ vãng. Với nhà văn Ngô Thảo thì giờ đây ông chỉ ước nguyện mình có một sức khỏe tốt để tiếp tục làm những việc mà trong lòng vẫn còn đau đầu cho đồng đội và làm một điều gì đó có ích cho sự nghiệp chung.

#### NHẠC SĨ DƯƠNG THU: SÁNG TẠO ÂM NHẠC CẦN TỰ NHIÊN, KHÔNG CÓ TOÁN TÍNH...

Nhạc sĩ Dương Thu sáng tác âm nhạc từ năm 16 tuổi. Đối với những người Hà Nội hoặc những người yêu mến Hà Nội vẫn nhớ giai điệu của ca khúc và nỗi mong chờ một ngày được trở về Hà Nội. Giai điệu âm nhạc của Dương Thu, nếu được lắng nghe vào lúc những giọt mưa tí tách ngoài hiên thì cái lắng sâu nhẹ nhàng như thấm sâu vào lòng người và cho ta một cảm giác buồn trong sáng và đầy cảm hứng sáng tạo. Với ông, trong âm nhạc, ca từ và giai điệu luôn được trau chuốt cẩn thận. Bởi với bài hát, giai điệu và ca từ là quan trọng nhất nên không thể cầu thả với chúng được. Việc sáng tác âm nhạc với tôi là cả một quá trình sáng tạo, nó không giống công việc của một người thợ mỹ nghệ. Về đẹp tâm hồn của một người làm nhạc bộc lộ trực tiếp trong giai điệu và ca từ, nó rất tự nhiên, không phải là kết quả của sự trau chuốt khéo léo...

Dương Thu quan niệm: Mỗi nhạc sĩ đều có một quan niệm và cách viết nhạc riêng. Với tôi, khi sáng tác chỉ làm theo những gì mình cảm xúc thực sự. Nhạc của tôi có thể man mác buồn, nhưng đó không phải nỗi buồn của một “kẻ” cô đơn hay một người

hoài cổ. Nếu bạn thật sự yêu đời thì phải buồn thôi. Bạn có thể gọi đó là chủ nghĩa lãng mạn tích cực và thú nhạc ấy của tôi nó có màu xanh chứ không phải màu vàng. Người không biết buồn là một kẻ vô cảm. Nhưng buồn đến mức phải kêu lên “tôi ơi đừng tuyệt vọng” thì lại đa cảm quá. Mà bạn biết đấy cái gì quá phần lớn là không tốt (đa cảm quá người Hà Nội văn minh gọi nó là “sến” đấy bạn ạ). Tôi rất nhớ những gì đã trải qua ở thế hệ của mình. Quá khứ sống trong tôi, cho tôi cái chiều sâu của cảm xúc. Tôi không lấy quá khứ để phủ nhận hiện tại. Quá khứ giống như gốc rễ để cái cây hiện tại trong tôi lớn lên. Tôi biết cô đơn là một giá trị thời thượng, nhưng có thể tôi cô độc chứ không cô đơn. Với tôi cô độc là riêng mình, là độc lập, còn cô đơn là lạc lõng, là bị bỏ rơi. Tôi không đến mức tội nghiệp như vậy...

Dương Thu tâm sự: Tôi viết nhạc do nhu cầu nội tâm. Khi có tâm trạng là lúc bỗng dung ta xao xuyến vì một cái gì đó, cái gì đó có thể là một tiếng còi xe lửa, một tiếng chim hót, ánh mắt của một người con gái ta chợt nhận ra lúc ngồi cà phê một mình trong quán vắng, tia nắng sớm bùng sáng qua cửa sổ, cũng có thể là mùi chợ, mùi đường phố, mùi hương ngọc lan cuối thu v.v. Tất cả nó đi vào lỗ tai mình, con mắt mình, cái mũi mình để rồi đánh thức một cái gì đó trong tâm tưởng mình...và thôi thúc mình viết ra bằng nốt nhạc.

Ông quan niệm trong sáng tác âm nhạc: Viết bài hát với tôi là một việc rất tự nhiên, không có toan tính, không có mục đích nhắm vào người nghe nên chẳng thể có



> Đạo diễn Đặng Nhật Minh



> Nhà lý luận phê bình văn học Đỗ Ngọc Yên

chuyện khôn dại. Nghệ thuật là phần ảo, là “nghĩa bóng”, và giấu tính ẩn dụ, nó không kể những câu chuyện thật, cụ thể nên chẳng có ai thiệt thòi ở đây cả. Tôi không phải là người dễ dãi trong công việc, luôn có một yêu cầu rất cao với bản thân và thường không bằng lòng lắm với những gì mình làm. Tôi không có cái tâm lý “văn minh vợ người” và thường rất lúng túng trước những lời khen của người khác. Cái khó tính ấy bắt nguồn từ lòng tự trọng. Còn những cái khó tính khác, có cái do lớn tuổi, dễ nổi cáu (vì thời trẻ phải nhin nhục nhiều), có cái do hậu quả của cái nghề thầy giáo trước đây (nghiêm túc, nghiêm khắc với những người làm việc với mình), có cái do tính nết trời sinh: thẳng thắn, bộc trực, cái gì cũng muốn minh bạch, đen trắng rõ ràng, mà cuộc đời đâu phải thế. Những cái khó tính kiểu như thế nào có hay ho gì, tôi biết nhưng không thể sửa chữa...

**NHÀ VĂN ĐÌNH QUANG TỐN: ĐƯỢC SINH RA LÀM NHÀ VĂN THÌ THẬT SUNG SƯỚNG...**

Đại tá - Nhà văn Đình Quang Tốn, nguyên Phó Tổng biên tập Báo Công an nhân dân (phụ trách Văn nghệ Công an): Văn nghệ sĩ là những người sáng tạo. Điều quan trọng nhất với họ là làm ra những cái mới lạ từ những chất liệu bình thường. Người phải dựa vào những chất liệu đặc biệt để sáng tác không phải là người giỏi. Đa số các bình hoa đẹp không phải nhờ những bông hoa lạ, mà nhờ nghệ thuật sáng tạo của người cắm hoa...

Văn học nghệ thuật cũng như cuộc sống, phong phú kỳ lạ và còn nhiều ẩn số. Nó

gắn bó cuộc sống như cánh diều phải gắn mặt đất bằng sợi dây. Theo Đình Quang Tốn, mỗi nhà văn là một vũ trụ riêng. Thực ra mỗi người bình thường cũng đã là một vũ trụ đó có sắc thái không thật rõ để phân biệt với các vũ trụ khác. Ở các văn nghệ sĩ thì sắc thái riêng này nổi hẳn lên, không ai giống ai, nên mỗi nhà văn, nhà thơ và các nghệ sĩ có gương mặt hoàn toàn khác nhau, nhưng cả tính trong cuộc sống ảnh hưởng đến phong cách trong văn chương nghệ thuật.

Với cá nhân Đình Quang Tốn, ông quan niệm: Sáng tạo văn học nghệ thuật rất cần sự tìm tòi, đổi mới. Trước sau tôi vẫn cho rằng nghề văn là một nghề thiêng liêng. Đã mang lấy nghiệp vào thân thì phải trung thực và nghiêm túc. Không có gì chán hơn là phải đọc những tác phẩm dài mà dở. Hãy tập trung tâm trí viết những tác phẩm ngắn mà có chất lượng. Đừng hão huyền ảo tưởng về tác phẩm của mình, bởi hơn 99% những tác phẩm của chúng ta với thời gian sẽ bay theo gió. Là sao để có 1% số sáng tác của mình không bị mục rữa cùng năm tháng luôn là khát vọng, sự trăn trở và quyết tâm của biết bao nhà văn chân tài qua các thời đại. Còn tôi luôn cho đây là sự vô vọng của mình. Cũng theo ông. Được sinh ra làm người đã quý lắm rồi. Được sinh ra làm nhà văn thì thật sung sướng. Tôi suốt đời phấn đấu để xứng đáng với danh hiệu ấy mà vẫn sợ là không được...

**NHÀ LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC ĐỖ NGỌC YÊN: TRONG SÁNG TÁC CŨNG NHƯ PHÊ BÌNH VĂN HỌC VẤN ĐỀ CAO CÁI ĐẸP VÀ TÍNH NHÂN VĂN TRONG TÁC PHẨM...**

Là người cầm bút lâu năm, cả về Lý luận - Phê bình văn học lẫn sáng tác, nhà văn Đỗ Ngọc Yên chia sẻ quan niệm về cái đẹp và tính nhân văn thể hiện trong tác phẩm văn chương của ông: Đối với tôi, trong tác phẩm văn chương sẽ không có bất cứ “vùng cấm” nào. Nhưng như vậy không đồng nghĩa với việc muốn viết cái gì, viết thế nào cũng được. Thay vì điều đó, các chi tiết, hình tượng, ngôn ngữ, giọng điệu,... đều phải được chọn lọc rất kỹ càng đến mức có thể, sao cho từng lời nói, chi tiết, hình ảnh, giọng điệu đều mang dấu ấn cá nhân trong quan niệm về cái đẹp và tính nhân văn. Cái đẹp và tính nhân văn, bản thân nó bao giờ cũng là sự giản dị, không cầu kỳ, nhưng lại xa lạ với sự dễ dãi tự nhiên chủ nghĩa, theo kiểu sao chép một cách thô vụng những gì diễn ra trước mắt.

Tôi là người được đào tạo cơ bản về lý luận - phê bình và từ khi khởi nghiệp cho đến bây giờ tôi vẫn đang theo chuyên ngành này. Những người đã từng đọc các tác phẩm và bài viết của tôi về lý luận - phê bình văn học đều có chung một nhận xét là tôi viết lý luận phê bình nhưng giọng văn luôn có hồn. Vì tôi quan niệm rằng mình không thể “nặng” ra một bài viết khi không có cảm xúc, dù đây là một bài bút chiến, hay đánh giá về một tác giả, tác phẩm văn chương nào đấy hoặc là một bài thơ, một cuốn tiểu thuyết,... Không tin bạn hãy đọc các tiểu luận như: “Bản thể luận Chí Phèo”, “Đọc lại Lâm đĩ”, “Nguyễn Đình Chiểu - Nghệ sĩ hay hủ nho”,... của tôi in trong cuốn “Văn chương- Những cuộc truy tìm...”, xuất bản năm 2006 thì sẽ kiểm chứng được ngay.

Thổi hồn vào các bài viết và tác phẩm một cách giản dị và trong sáng, đây là quan niệm của tôi về cái đẹp và tính nhân văn trong văn chương. Cái đẹp và tính nhân văn nhất thiết phải đem đến cho người đọc một xúc cảm nào đấy với cảm giác thoải mái, thanh thản như đang bay vào miền của sự khoái cảm, hứng khởi và đầy đam mê, để rồi từ đó người đọc sẽ nghiệm ra những gì tác giả đã gửi gắm trong tác phẩm của mình. Tôi viết phê bình nhưng không bao giờ “đè” người đọc ra bắt phải hiểu như thế này, như thế kia. Như vậy còn gì là văn chương nữa.